

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
PHÒNG TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 137 /TP
V/v thực hiện tuyên truyền
Luật Dân quân tự vệ

Thành phố Thủ Đức, ngày 15 tháng 3 năm 2022

Kính gửi:

- Các cơ quan, đơn vị, đoàn thể thuộc thành phố Thủ Đức;
- Ủy ban nhân dân 34 phường.

Thực hiện Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 04/3/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức về tổ chức các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 87 năm ngày truyền thống Dân quân tự vệ Việt Nam (28/3/1935 – 28/3/2022)

Nhằm tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục, pháp luật về kỷ niệm 87 năm ngày truyền thống Dân quân tự vệ Việt Nam (28/3/1935 – 28/3/2022). Phòng Tư pháp – Cơ quan thường trực Hội đồng phối hợp thành phố Thủ Đức đề nghị các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân 34 phường phát huy hiệu quả vai trò của các phương tiện thông tin truyền thông, hệ thống loa phát thanh, chú trọng trong ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong phổ biến, giáo dục pháp luật và căn cứ chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước phối hợp thực hiện các nội dung sau:

1. Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật Dân quân tự vệ đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, tổ chức, đoàn thể tại đơn vị và nhân dân trên địa bàn.

2. Thống kê tổng hợp kết quả thực hiện và gửi báo cáo gửi về Hội đồng phối hợp thành phố Thủ Đức (thông qua Phòng Tư pháp) **trước ngày 03 tháng 4 năm 2022.**

Đề thực hiện có hiệu quả tinh thần Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 04/3/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức. Đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân 34 phường phối hợp tổ chức thực hiện./.

(Đính kèm đề cương tuyên truyền Luật Dân quân tự vệ)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Bùi Văn Hữu

HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

Đề cương tuyên truyền Luật Dân quân tự vệ

Luật Dân quân tự vệ năm 2019 gồm 8 chương, 50 điều (giảm 01 chương, 16 điều so với Luật Dân quân tự vệ năm 2009); quy định về nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ; vị trí, chức năng, nhiệm vụ, nguyên tắc, tổ chức, hoạt động, chế độ, chính sách và trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân đối với Dân quân tự vệ.

Những nội dung cơ bản của Luật Dân quân tự vệ năm 2019 như sau:

1. Về giải thích từ ngữ (Điều 2)

Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- *Dân quân tự vệ* là lực lượng vũ trang quần chúng không thoát ly sản xuất, công tác, được tổ chức ở địa phương gọi là dân quân, được tổ chức ở cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp, tổ chức kinh tế (sau đây gọi chung là cơ quan, tổ chức) gọi là tự vệ.

- *Dân quân tự vệ tại chỗ* là lực lượng làm nhiệm vụ ở thôn, ấp, bản, làng, buôn, bon, phum, sóc, tổ dân phố, khu phố, khối phố, khóm, tiểu khu (sau đây gọi chung là thôn) và ở cơ quan, tổ chức.

- *Dân quân tự vệ cơ động* là lực lượng cơ động làm nhiệm vụ trên các địa bàn theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

- *Dân quân thường trực* là lực lượng thường trực làm nhiệm vụ tại các địa bàn trọng điểm về quốc phòng.

- *Dân quân tự vệ biển* là lực lượng làm nhiệm vụ trên các hải đảo, vùng biển Việt Nam.

- *Mở rộng lực lượng Dân quân tự vệ* là biện pháp bổ sung công dân trong độ tuổi chưa thực hiện nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ, công dân đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ, quân nhân dự bị chưa sắp xếp vào đơn vị dự bị động viên cho đơn vị Dân quân tự vệ.

- *Ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức* là tổ chức được thành lập ở cơ quan, tổ chức để thực hiện công tác quốc phòng.

Ban chỉ huy quân sự cơ quan, tổ chức không bao gồm Ban chỉ huy quân sự Bộ, ngành trung ương được thành lập theo quy định của Luật Quốc phòng.

- *Công tác Dân quân tự vệ* là hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy, quản lý, điều hành về tổ chức xây dựng lực lượng, huấn luyện, đào tạo, hoạt động và bảo đảm cho Dân quân tự vệ.

2. Về vị trí, chức năng của Dân quân tự vệ (Điều 3)

Dân quân tự vệ là thành phần của lực lượng vũ trang nhân dân; là lực lượng bảo vệ Đảng, chính quyền, tính mạng, tài sản của Nhân dân, tài sản của cơ quan, tổ chức ở địa phương, cơ sở; làm nòng cốt cùng toàn dân đánh giặc ở địa phương, cơ sở khi có chiến tranh.

3. Về nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Dân quân tự vệ (Điều 4)

- Đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, sự thống lĩnh của Chủ tịch nước, sự quản lý thống nhất của Chính phủ, trực tiếp là sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, người đứng đầu cơ quan, tổ chức; sự chỉ huy cao nhất của